

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 623/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 16 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 934/2019/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc T - sinh năm 1988

ĐKKHKT: 75, P, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: T03 tầng 23 nhà 03 T 458 M, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Vũ Bảo M - sinh năm 1988

ĐKKHKT: 2 Lô A, K, phường Th, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chỗ ở: Park9 -0904 khu đô thị P số 23 ngõ 13 đường L, phường M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; điểm 1.1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH NGUYỄN QUỐC T VÀ CHỊ NGUYỄN VŨ BẢO M

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Vũ Bảo M xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Bảo C – sinh ngày 14/11/2013 và Nguyễn Trung Q – sinh ngày 23/02/2015. Khi ly hôn, anh T, chị M thỏa thuận giao cả hai con chung là Nguyễn Bảo C – sinh ngày 14/11/2013 và Nguyễn Trung Q – sinh ngày 23/02/2015 cho chị M trực tiếp chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Hàng tháng anh T cấp dưỡng nuôi con là 10.000.000 đồng kể từ tháng 10/2019 cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quốc T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung là động sản, nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Vũ Bảo M xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về công nợ chung: Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Vũ Bảo M xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, đã- ọc trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai lai số AA/2018/0004722 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

Thẩm phán

- Các đương sự;
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND phường H, quận H, Hà Nội;
Số 80, ngày 26/11/2012
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Trần Thị Thúy Hà